

---

**CỤC XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI  
PHÒNG NGHIÊN CỨU PHÁT TRIỂN THỊ TRƯỜNG  
-----o0o-----**

**HỒ SƠ THỊ TRƯỜNG BỈ**

**Hà Nội, tháng 12 năm 2010**

## **MỤC LỤC**

### **PHẦN 1. GIỚI THIỆU KHÁI QUÁT VỀ THỊ TRƯỜNG BỈ**

1. Thông tin cơ bản
2. Điều kiện tự nhiên
3. Khí hậu
4. Xã hội
5. Thể chế và cơ cấu hành chính
  - 5.1 Thể chế
  - 5.2 Cơ cấu hành chính
6. Hệ thống pháp luật
7. Lịch sử
8. Văn hóa
9. Giáo dục
10. Ngày nghỉ, lễ tết

### **PHẦN 2. TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN KINH TẾ, THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ**

1. Kinh tế
  - 1.1 Tổng quan tình hình phát triển kinh tế
  - 1.2. Các ngành kinh tế trọng điểm
2. Thương mại
3. Đầu tư
4. Cơ sở hạ tầng kinh tế
5. Các chỉ số kinh tế, thương mại và đầu tư cơ bản
6. Quan hệ quốc tế

### **PHẦN 3. QUAN HỆ HỢP TÁC VIỆT NAM – BỈ**

1. Quan hệ ngoại giao
2. Quan hệ hợp tác kinh tế - thương mại
3. Hợp tác đầu tư và hợp tác phát triển
  - 3.1 Hợp tác đầu tư
  - 3.2 Hợp tác phát triển

### **PHẦN 4. MỘT SỐ ĐIỀU CẦN BIẾT KHI KINH DOANH VỚI BỈ**

1. Các quy định về xuất nhập khẩu
  - 1.1. Chứng từ nhập khẩu
  - 1.2 Các mặt hàng cấm nhập khẩu
  - 1.3 Các mặt hàng hạn chế nhập khẩu

- 
- 1.4 Tạm nhập
  - 1.5 Nhập khẩu hàng mẫu và tài liệu quảng cáo
  - 2. Chính sách thuế và thuế suất
    - 2.1 Thuế nhập khẩu
    - 2.2 Thuế giá trị gia tăng (VAT)
    - 2.3 Thuế thu nhập doanh nghiệp
  - 3. Quy định về bao gói, nhãn mác
  - 4. Quy định về kiểm dịch động thực vật
  - 5. Quyền sở hữu trí tuệ
  - 6. Khu vực tự do thương mại
  - 7. Quy định về tiêu chuẩn đối với hàng hoá và dịch vụ
  - 8. Thành lập doanh nghiệp
  - 9. Văn hoá kinh doanh

## **PHẦN 5. ĐỊA CHỈ HỮU ÍCH**

### **TƯ LIỆU THAM KHẢO**

## **PHẦN 1. GIỚI THIỆU KHÁI QUÁT VỀ THỊ TRƯỜNG BỈ**

### **1. Thông tin cơ bản**

Tên chính thức: Vương quốc Bỉ

Vị trí địa lý: Nằm ở Tây Âu

Diện tích: 30.510 km<sup>2</sup>

Dân số: 10.423.493 người (tính tới 7/2010)

Thủ đô: Brussels

Ngôn ngữ chính thức: Hà Lan, Pháp, Đức

Đơn vị tiền tệ: đồng Euro

Ngày quốc khánh: 21/7

Thế chế chính phủ: Chế độ quân chủ lập hiến.

### **2. Điều kiện tự nhiên**

- Vị trí địa lý: Nằm ở Tây Âu

- Giáp giới:

- Phía Đông giáp Đức và Luxumburg
- Phía Tây giáp biển Bắc
- Phía Nam giáp Pháp, phía Bắc giáp Hà Lan.

- Diện tích:

Tổng diện tích: 30.528 km<sup>2</sup>

Tổng diện tích đất: 30.278 km<sup>2</sup>

Diện tích mặt nước: 250 km<sup>2</sup>

Đường bờ biển: 66,5 km

- Tài nguyên thiên nhiên: Về khoáng sản, các tài nguyên khoáng sản như sắt, chì, kẽm, mangan của Bỉ trữ lượng không lớn. Bỉ chỉ có nhiều than đá, các mỏ than lớn là Borinage, Centre Charleroi, Basse-Sambre, Liège, Pays d'Horver, Vùng Campine. Các mỏ này khai thác đã lâu, nay đã cạn nhiều. Các khoáng sản khác, Bỉ nhập khẩu, chế biến rồi xuất khẩu.

### **3. Khí hậu**

Khí hậu ôn hòa, mùa đông ẩm áp, mùa hè mát mẻ, mưa nhiều, ẩm ướt, có nhiều mây.

## 4. Xã hội

### Dân số:

Tổng số dân: 10.423.493 người (tính tới 7/2010)

Cơ cấu dân số:

- 0-14 tuổi: 16,1%
- 15-64 tuổi: 66,3%
- 65 tuổi trở lên: 17,6%

Độ tuổi trung bình: 42 tuổi

Tốc độ gia tăng dân số: 0,082%

Tỷ lệ sinh: 10,1 trẻ/1.000 dân

Tỷ lệ tử: 10,5 người/1.000 dân

Tỷ lệ nhập cư: 1,22 người/1.000 người

Cơ cấu giới tính: 0,96 nam/nữ

Tuổi thọ trung bình: 79,37 tuổi

### Dân tộc:

- Người Fleming 58%
- Người Walloons 31%
- Người nước ngoài khoảng 11%.

### Tôn giáo:

- Công giáo: 75%
- Đạo tin lành, khác: 25%

**Ngôn ngữ:** Tiếng Hà Lan 56%, Pháp 32%, Đức 1%.

Tiếng Flamish và Vlaams là hai phương ngữ của người Hà Lan được sử dụng ở vùng Flanders thuộc nửa phía Bắc của Bỉ. Những người nói tiếng Pháp sống ở Wallonia ở phía Nam Bỉ.

Thủ đô Brussels nằm chính giữa, là một trong một vài thủ đô trên thế giới có hai ngôn ngữ chính thức.

## 5. Thể chế và cơ cấu hành chính

### 5.1 Thể chế

Bỉ là một nước nhỏ, nhưng thể chế phức tạp do phân chia làm 3 vùng lãnh thổ và 3 cộng đồng ngôn ngữ. Đây cũng là đặc điểm chính trị nổi bật ở Bỉ, gây tác động không ít đến sự phát triển kinh tế và tình hình chính trị.

Hiến pháp ra đời năm 1831 (được sửa đổi vào các năm 1970, 1980, 1988-1989, 1993) qui định Bỉ là một quốc gia thống nhất, theo chế độ quân chủ đại nghị, có Vua và Quốc hội. Quyền lập pháp thuộc về Vua (người đứng đầu nhà nước) và Quốc hội. Quyền hành pháp thuộc về Vua và Chính phủ (người đứng đầu chính phủ là Thủ tướng). Quyền tư pháp thuộc về các toà án.

Vua là nguyên thủ quốc gia có quyền phê chuẩn và ban hành các đạo luật, hoặc chống lại các đạo luật mà quốc hội đã thông qua, giải tán quốc hội hoặc một trong hai viện của quốc hội, triệu tập các kỳ họp bất thường của Quốc hội, chỉ định và bãi nhiệm các Bộ trưởng, ân xá.

Quốc hội gồm Thượng viện và Hạ viện, đều có nhiệm kỳ 4 năm. Công dân từ 21 tuổi trở lên có quyền ứng cử, từ 18 tuổi trở lên có quyền bầu cử.

- *Thượng viện:* có 71 ghế, gồm 25 ghế do cử tri đoàn cộng đồng tiếng Hà Lan bầu, 15 ghế do cử tri đoàn cộng đồng tiếng Pháp bầu, 10 ghế do Hội đồng cộng đồng tiếng Hà Lan chỉ định, 10 ghế do Hội đồng cộng đồng tiếng Pháp chỉ định, 1 ghế do Hội đồng tiếng Đức chỉ định, các ghế còn lại được chỉ định theo quy định của Hiến pháp. (Hội đồng ở đây được hiểu là Cơ quan lập pháp của các Cộng đồng ngôn ngữ).
- *Hạ viện:* gồm 150 ghế được bầu theo hình thức phổ thông đầu phiếu. Hạ viện có thực lực hơn Thượng viện.

#### Các đảng phái chính trị chính:

- Đảng Dân chủ thiên chúa giáo
- Đảng Tự do
- Đảng Xã hội
- Nhóm môi trường.
- Đảng Vlaams Belang.

### 5.2 Cơ cấu hành chính

Thủ đô: Brussels

Cơ cấu hành chính của Bỉ gồm 3 vùng với 10 tỉnh bao gồm:

- Vùng Brussels\* (Bruxelles);
- Vùng Flanders\* region (gồm 5 tỉnh): Antwerpen (Antwerp), Limburg, Oost-Vlaanderen (East Flanders), Vlaams-Brabant (Flemish Brabant), West-Vlaanderen (West Flanders);
- Vùng Wallonia\* region (gồm 5 tỉnh): Brabant Wallon (Walloon Brabant), Hainaut, Liege, Luxembourg, Namur

## 6. Hệ thống pháp luật

Hệ thống pháp luật của Bỉ dựa trên hệ thống dân luật Pháp và điều này được thể hiện rõ trong hiến pháp.

## 7. Lịch sử

Trong lịch sử, lãnh thổ Bỉ thuộc về nhiều nước khác nhau như Đức, Pháp và Áo. Trước năm 1830 Bỉ thuộc về Hà Lan. Cách mạng Bỉ năm đó đã lập ra một quốc gia độc lập. Vào năm 1831 một người Đức tên là Leopold von Saksen-Coburg-Gotha trở thành vị vua thứ nhất của Bỉ (Vua Leopold I). Vào năm 1914 Đức đánh chiếm Bỉ. Sự kiện này khởi đầu cho Chiến tranh thế giới lần thứ nhất, kéo dài đến năm 1918. Năm 1940 Đức lại xâm chiếm Bỉ thêm lần nữa. Sau Chiến tranh thế giới lần thứ hai Bỉ gia nhập Tổ chức Minh ước Bắc Đại Tây Dương (NATO). Bỉ cũng là một trong các thành viên sáng lập của Cộng đồng Kinh tế Âu châu (EEC).

## 8. Văn hoá

*Văn học:* Ở Bỉ có 3 dòng văn học truyền thống: khu vực người Flemish, người nói tiếng Pháp và người Walloon. Văn học của người nói tiếng Pháp gồm các tiểu thuyết ngắn thuộc thế kỷ 12, liên quan tới toà án burgundian ở thế kỷ 15, các nhà tự nhiên học ở thế kỷ 19, các nhà mỹ học, các nhà theo chủ nghĩa tượng trưng (đáng chú ý là Emile Verhaeren (1855-1916)) và các nhà văn nổi tiếng trong đó có nhà viết kịch Maurice Maeterlinck và nhà tiểu thuyết về tội phạm Georges Simenon. Các phương ngữ Latinh và tiếng Pháp ở các tỉnh Walloon đã đem lại một tầm cao cho nền văn học bản địa, chủ yếu là về thơ ca và kịch tái hiện lại các sự kiện ở thế kỷ 12 nhưng tập trung vào Liege từ thế kỷ 17.

*Ẩm thực:* Bỉ nằm ở khu vực giao thoa của nhiều nền văn hoá, do vậy thói quen ẩm thực của người Bỉ chịu sự ảnh hưởng lớn từ đây. Có thể thấy được trong thực đơn của người Bỉ với gần 165 loại phomat và hơn 400 loại bia khác nhau. Một số

người nói rằng người Bỉ chế biến món ăn của mình bằng sự tinh tế của người Pháp và sự hào phóng của người Đức.

Xét về ẩm thực, Bỉ là quốc gia xứng tầm với Pháp đặc biệt là thực phẩm và nước ngọt. Bia chất lượng cao và các món ăn của Bỉ được phục vụ ở hầu khắp các quán rượu, quán ba, café và nhà hàng. Tại các nhà hàng phí phục vụ là 16% đã bao gồm trong hóa đơn, tuy nhiên tiền boa cũng là điều phổ biến.

*Âm nhạc:* Ở Bỉ, thể loại âm nhạc khá đa dạng từ cổ điển tới Jazz, từ pop tới hip hop. Nhiều nhà soạn nhạc cổ điển nổi tiếng đã sinh ra ở Bỉ như Cesar Franck, Henri Vieuxtemps, Guillaume Lekeu và Wim Merterns. Các ca sỹ nổi tiếng bao gồm Bobbejaan Schoepen, Johny Hallyday, Maurance và Jacques Brel.

Sân khấu của nhạc Jazz đặc biệt rất sống động và trong những năm gần đây loại nhạc này đã đón nhận được sự hoan nghênh của người nghe nhạc trên thế giới với các ban nhạc nổi tiếng như Octum, Maak's Spirit và Aka Moon. Các nghệ sỹ nổi tiếng nhất ở Bỉ về thể loại Jazz là tay ghita Philip Catherine và nhà phối nhạc Toots Thielemans.

Các ban nhạc nổi tiếng ở Bỉ là Hooverphonic, Axelle Red, Vaya Con Dios và K's Choice.

*Lễ hội:* Lễ hội và ngày hội đóng một vai trò quan trọng trong đời sống tinh thần của người dân Bỉ và hầu hết mỗi một thành phố đều có lễ hội truyền thống của riêng mình. Các lễ hội này nhiều khi mất đến hàng tháng để chuẩn bị. Hai lễ hội lớn ở Bỉ là ngày hội kéo dài 3 ngày ở Binche và lễ rước máu thần được tổ chức ở Bruges vào tháng 5. Ở Binche ngày hội lớn đầu tiên được tổ chức chỉ trước mùa chay. Nói chung các lễ hội này là những sự kiện đầy màu sắc với các hoạt động ca múa nhạc và thi đấu thể thao.

*Thể thao:* Tại Bỉ, bóng đá là môn thể thao nổi tiếng nhất. Các câu lạc bộ mạnh trong liên đoàn bóng đá của Bỉ bao gồm: Standard de Liege, Brugge và R.S.C Anderlecht. Các môn thể thao khác chiếm vị trí quan trọng trong xã hội Bỉ như: quần vợt, đua xe đạp, điền kinh, bóng chày, bóng rổ, khúc côn cầu và judô.

## 9. Giáo dục

Ở Bỉ, giáo dục là bắt buộc giữa độ tuổi 6 và 18. Tuy nhiên từ độ tuổi 15 trở đi có thể vừa học vừa làm. Hệ thống giáo dục ở Bỉ nhìn chung như sau:

- Giáo dục tiểu học kéo dài 6 năm (giữa độ tuổi 6 và 12) tại trường tiểu học.



- Giáo dục trung học cũng kéo dài 6 năm (từ 12 tới 18 tuổi); ở bậc này có sự khác biệt giữa chuyên môn và giáo dục trung học mang tính khái quát hơn.
- Giáo dục đại học hoặc cao hơn kéo dài từ 2 đến 7 năm tùy thuộc vào khoa học.

Ở Bỉ có nhiều trường của Pháp, Anh, Mỹ, Đức, Nhật Bản và Châu Âu được lập ở Brussels. Các trường này không được trợ cấp của nhà nước. Ở bậc đại học, nhiều khu vực cung cấp chương trình giáo dục đầy đủ, toàn diện như: Antwerp, Brussels, Ghent, Hasselt, Louvain, Liege, Louvain-la-Neuve và Mons.

## **10. Ngày nghỉ, lễ tết**

1/ 1 – Ngày mừng năm mới  
1/5 – Ngày quốc tế lao động  
20/5 – Ngày chúa Giêessu bay lên trời  
31/5 – *Whit Monday*  
11/6 – Ngày cộng đồng nói tiếng Flemish  
21/7 – Ngày quốc khánh  
15/8 – Ngày Đức Mẹ đồng trinh lên trời trong hình người  
27/9 – Ngày cộng đồng nói tiếng Pháp  
1/11 – Ngày của Thánh  
11/11 – Ngày đình chiến kết thúc đệ nhất thế chiến  
15/11 – Ngày lễ nhà vua  
25/12 – Ngày giáng sinh

## PHẦN 2. TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN KINH TẾ, THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ

### 1. Kinh tế

#### *1.1 Tổng quan tình hình phát triển kinh tế*

Bỉ có nền kinh tế hiện đại dựa trên nền tảng là các doanh nghiệp tư nhân. Bỉ tận dụng tối đa các ưu thế như vị trí địa lý trung tâm ở châu Âu, mạng lưới giao thông vận tải phát triển cao và nền tảng công nghiệp thương mại đa dạng hoá. Công nghiệp của Bỉ tập trung chủ yếu ở tỉnh Flemish thuộc phía Bắc. Do không có nguồn tài nguyên phong phú nên Bỉ phải nhập khẩu số lượng lớn nguyên liệu thô phục vụ sản xuất công nghiệp nên Bỉ luôn phải phụ thuộc vào nguồn nguyên liệu của các thị trường trên thế giới. Gần 75% các giao dịch thương mại của Bỉ được tiến hành với các quốc gia EU. Nợ công cộng chiếm 85% GDP của Bỉ. Chính phủ Bỉ đã thành công trong các chính sách về cân đối ngân sách và phân phối thu nhập công bằng.

Tháng 1/2002 Bỉ đã bắt đầu lưu hành tiền Châu Âu. Trong giai đoạn 2001-2003 tăng trưởng kinh tế của Bỉ giảm mạnh do sự suy giảm kinh tế toàn cầu. Tuy nhiên sau đó kinh tế Bỉ đã hồi phục tương đối trong giai đoạn 2004-2007. Dự kiến tăng trưởng kinh tế và đầu tư trực tiếp nước ngoài vào Bỉ sẽ giảm trong năm 2008 do sự thắt chặt về tín dụng, giảm lòng tin ở người tiêu dùng và mức lạm phát trên trung bình.

Năm 2008, thị trường Vương quốc Bỉ cũng chịu tác động nặng nề bởi cuộc khủng hoảng tài chính trên thế giới. Đặc biệt, Bỉ cũng có hai ngân hàng bị ảnh hưởng trực tiếp bởi cuộc khủng hoảng tài chính-ngân hàng ở Mỹ là Fortis và Dexia. Tuy nhiên, chính phủ Bỉ cùng với chính phủ các nước liên quan là Pháp và Hà Lan đều quyết định ra tay cứu hai ngân hàng này. Mặc dù vậy, tình hình tài chính ngân hàng nói chung vẫn chưa hoàn toàn sáng sủa. Tỷ lệ lạm phát năm 2008 của Bỉ ước tính vào khoảng 4,5% và giảm xuống khoảng 0% sang năm 2009 do tình hình suy thoái, trong khi tỷ lệ tương ứng của năm 2007 là 1,82%. Giá dầu giảm và nền kinh tế Mỹ suy giảm đã gây tác động trực tiếp đến những nền kinh tế có độ mở cao như Bỉ.

Đối mặt với vấn đề suy thoái, Chính phủ Bỉ cũng dự kiến thông qua khoản chi 2 tỷ Euro, tương ứng với khoảng 5 - 7% GDP nhằm kích thích nền kinh tế. Theo Ngân hàng trung ương Bỉ, khoản chi rất cần thiết này phải là 4,5 tỷ Euro, tức là tương đương 1,3% GDP. Đây cũng là một động thái phù hợp với chính sách chung của cả EU nhằm chi khoảng 200 tỷ Euro để vực nền kinh tế vượt qua cơn suy thoái. Như vậy, nếu chi đến 4,5 tỷ Euro có nghĩa là Bỉ sẵn sàng chấp nhận thâm hụt ngân sách chừng 2% để duy trì đà phát triển của nền kinh tế.

Cho dù chính phủ đã áp dụng những biện pháp tích cực để đối phó cuộc khủng hoảng tài chính thế giới nhưng GDP của Bỉ năm 2009 vẫn tăng trưởng âm 2,7% so với mức 0,8% trong năm 2008. Tỷ lệ thất nghiệp tăng lên 7,9% so với năm 2008 là 7%.

## ***1.2 Các ngành kinh tế trọng điểm***

### **- Sản xuất thực phẩm:**

Ngành sản xuất thực phẩm là ngành đóng vai trò khá then chốt của Bỉ. Ngành này có mối liên hệ mật thiết với các ngành khác như nông nghiệp, bán lẻ, dược phẩm, hoá chất, đóng gói, giao nhận... Những nhóm sản phẩm thực phẩm chính của Bỉ là thịt, sữa, sôcôla, đường và đồ uống.

Một số thương hiệu lớn hoạt động trong ngành thực phẩm ở Bỉ bao gồm: Barry Callebaut Belgium, InBev, Coca-Cola, Unilever Belgium, Kraft Foods Belgium, Vandemoortele, Danone, Campina, Materne, Ferrero and Nestlé

Ngành chế biến thực phẩm tại Bỉ đang phát triển mạnh khiến cho nước này trở thành một điểm đến hấp dẫn cho các nhà xuất khẩu nông nghiệp. Hàng hoá với khối lượng lớn và bậc trung từ khắp các thị trường trên thế giới được vận chuyển tới Bỉ rồi sau đó được chế biến và cung cấp trên khắp nước Bỉ và các nước EU khác thông qua mạng lưới phân phối rộng lớn của Bỉ.

### **- Công nghệ vi sinh:**

Năm 2006 đã có hơn 140 công ty hoạt động trong ngành công nghệ vi sinh hoạt động ở Bỉ (trong số các công ty này thì có 7% là ở Châu Âu). Các công ty của Bỉ trong ngành này chiếm 16% doanh số Châu Âu và gần 10% chi phí cho nghiên cứu và phát triển.

Sự phát triển của lĩnh vực vi sinh ở Bỉ đã giúp tạo ra sự liên hệ mật thiết giữa các tổ chức liên quan như các trường đại học, công ty, và các tổ chức khác.

Các công ty hoạt động trong ngành công nghệ vi sinh nay ngày càng phát triển trên khắp nước Bỉ. Hầu hết các công ty này ở Bỉ đều là thành viên của Bio.be, một tổ chức đại diện cho ngành công nghệ vi sinh của Bỉ ở cả cấp quốc gia và Châu Âu.

### **- Vận tải và giao nhận:**

Bỉ là nơi tập trung cơ sở vận tải, giao nhận hàng hóa xuất nhập khẩu quan trọng ở Châu Âu. Bỉ có cơ sở hạ tầng và công nghệ thông tin phát triển, trình độ kỹ thuật

hiện đại khiến nước này trở thành một địa điểm lý tưởng để từ đây có thể chinh phục thị trường Châu Âu.

Một trong những lý do các đối tác chọn Bỉ như là một “bệ phóng” vì Bỉ có vị trí nằm giữa trung tâm của Châu Âu. Bước qua biên giới Bắc Nam là tới Paris (1 giờ 22 phút bằng tàu điện), London (1 giờ 51 phút bằng tàu điện), Amsterdam (2 giờ 39 phút bằng tàu điện) và Frankfurt (3 giờ 45 phút bằng tàu điện). Tất cả các thủ đô nói trên đều cách Bỉ chưa đầy 300 km trong khi đó chỉ cách 2 giờ bay là có thể tới các thủ đô Lisbon, Rome, Madrid, Stockholm, Athens, Warsaw, Berlin và Dublin. Với mạng lưới giao thông phát triển cao (bao gồm đường bộ, thủy, đường sắt và hàng không) việc vận chuyển hành khách và hàng hoá tại Bỉ được tiến hành nhanh chóng và dễ dàng.

Vận chuyển hàng hoá bằng đường bộ ở Bỉ đang ngày càng được ưa chuộng. Tính tới tháng 1/2008 đã có 8.873 công ty vận chuyển hàng hoá bằng đường bộ ở Bỉ với khoảng 55.674 phương tiện chuyên chở.

Một yếu tố không kém phần quan trọng khác trong cơ sở hạ tầng vận tải của Bỉ đó là Bỉ có rất nhiều cảng biển trong đó nổi lên là cảng Antwerp. Từ năm 2005 trở lại đây, vận chuyển công-ten-nơ tại Bỉ phát triển rầm rộ và đang mở ra các cơ hội lớn cho các hoạt động liên quan tới vận tải nói chung và cho hậu cần vận tải nói riêng. Các cảng biển, cảng nội địa và các trung tâm hậu cần và phân phối đang nắm chắc các cơ hội và đã phát triển nhanh chóng.

### **- Sản xuất và lắp ráp ô tô:**

Bỉ là quốc gia phát triển mạnh trong lĩnh vực sản xuất và lắp ráp ô tô với các nhà máy như Opel Antwerp, Ford Genk, Audi Forest/Brussels, Volvo Europa ở Ghent, Van Hool (xe buýt) và Truco. Có thể nói rằng Bỉ đã tạo được vị thế vững chắc trên thị trường sản xuất xe hơi. Hãng Toyota cũng chọn Brussels để đặt trụ sở chính của mình ở Châu Âu mang tên Toyota Motor Marketing Europe để xúc tiến và bán ô tô trên thị trường Châu Âu.

Hơn 20 năm qua Bỉ đã sản xuất trung bình khoảng 1 triệu ô tô một năm, trong đó phần lớn dành cho xuất khẩu.

Bỉ là quốc gia hấp dẫn cho các nhà sản xuất ô tô bởi vì nó đem lại rất nhiều lợi nhuận. Bỉ không những cung cấp một lực lượng lao động có trình độ chuyên môn cao đã được chứng minh qua hiệu quả qua năng suất lao động mà nó còn có các cơ sở hạ tầng như các cảng có khả năng đáp ứng nhu cầu phân phối một cách nhanh chóng.

### **- Hàng không vũ trụ:**

Ngành hàng không vũ trụ của Bỉ đóng một vai trò quan trọng trong ngành công nghiệp nước này. Nhiều máy bay được sản xuất tại Bỉ như: Airbuses, Boeings, F-16, Rafale, Falcon 7X, vệ tinh quan sát mặt đất SPOT.

Hiện tại, Bỉ có một cơ sở hạ tầng với quy mô lớn bao gồm một số sân bay quốc tế, trạm thông tin vệ tinh ở Redu và trung tâm viễn thông vũ trụ ở Lessive. Một số hãng công nghiệp chủ chốt hoạt động ở Bỉ như: Newtec, Alcatel ETCA, Cerhaert Space, SABCA, Spacebel, Tracys, Techspace Aero, Sonaca.... Bỉ cũng là nơi tập trung nhiều hiệp hội vũ trụ hàng không chuyên nghiệp.

### **- Dược phẩm:**

Bỉ là quốc gia hàng đầu trong ngành dược phẩm. Hiện nay ở Bỉ có gần 30.000 công nhân đang làm việc trong ngành này, và con số này đang tăng lên hàng năm chứng tỏ sự phát triển hết sức vượt bậc của ngành dược phẩm. Dược phẩm chiếm hơn 10% tổng kim ngạch xuất khẩu của Bỉ. Do vậy chính phủ Bỉ đang đầu tư mạnh mẽ cho ngành này với nỗ lực thúc đẩy sự đổi mới cũng như công tác nghiên cứu và phát triển.

Hàng năm ngành dược phẩm chi ra hơn 1,5 tỉ Euro cho nghiên cứu và phát triển. Con số này chiếm 36% của tổng đầu tư tư nhân trong lĩnh vực nghiên cứu và phát triển ở Bỉ, gấp đôi con số trung bình của Châu Âu.

Chính phủ Bỉ hỗ trợ ngành dược phẩm và công tác nghiên cứu phát triển thông qua hình thức khuyến khích và giảm thuế, thuê các nhà nghiên cứu có trình độ chuyên môn cao. Ngoài ra chính phủ còn tạo ra một diễn đàn tư vấn để kết nối giữa ngành dược phẩm và chính phủ nhằm nâng cao sức khỏe cộng đồng, đẩy mạnh đổi mới và tuyển dụng.

## **2. Thương mại**

Năm 2010 Bỉ xuất khẩu đạt giá trị 279,2 tỷ USD đứng thứ 16 trên thế giới. Các mặt hàng xuất khẩu chính bao gồm: máy móc thiết bị, hóa chất, kim cương thành phẩm, kim loại và các sản phẩm kim loại, thực phẩm.

Các đối tác xuất khẩu chính bao gồm: Đức 19,58%, Pháp 17,71%, Hà Lan 11,84%, Anh 7,21%, 5,37% của Mỹ, Italy 4,77% (2010).

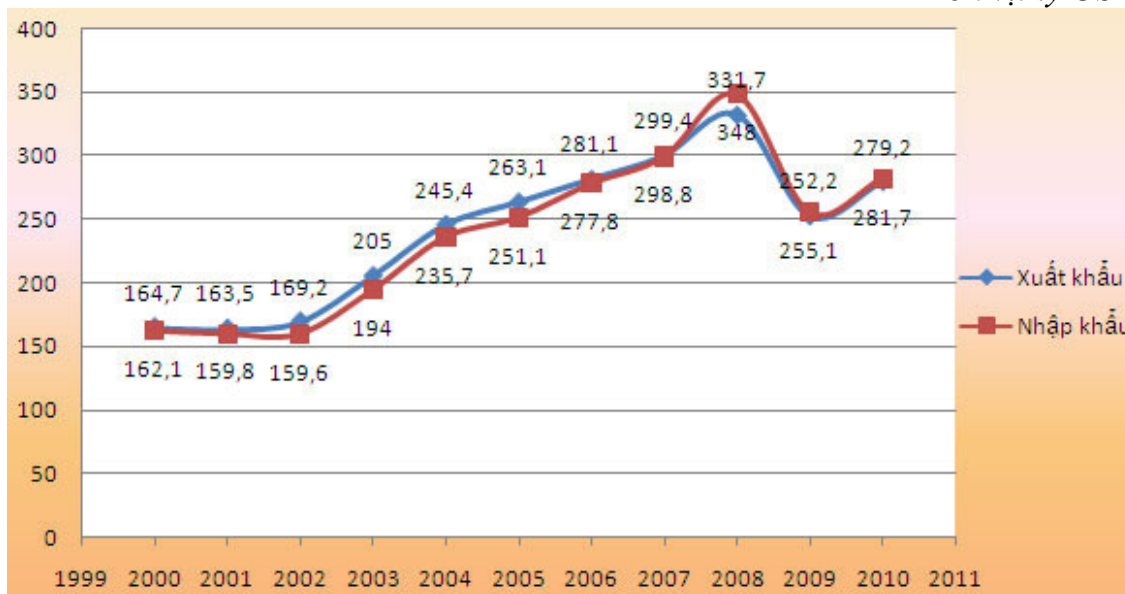
Về kim ngạch nhập khẩu trong năm 2010 đạt 281,7 tỷ USD. Các mặt hàng nhập khẩu chính là: nguyên liệu, máy móc thiết bị, hóa chất, kim

cường thô, dược phẩm, thực phẩm, thiết bị vận chuyển, sản phẩm từ dầu mỏ.

Các đối tác nhập khẩu chính: Hà Lan 17,93%, Đức 17,14%, Pháp 11,69%, Ireland 6,26%, Mỹ 5,74%, Anh 5,07%, Trung Quốc 4,09% (2010)

***Biểu đồ tổng hợp kim ngạch xuất nhập khẩu của Bỉ  
Giai đoạn 2000 – 2010***

*Đơn vị: tỷ USD*



Sau 2 năm suy giảm liên tiếp về kim ngạch xuất nhập khẩu do suy thoái kinh tế thế giới, thương mại của Bỉ với các nước năm 2010 đã có những dấu hiệu phục hồi và tăng trưởng.

### **3. Đầu tư**

#### **Môi trường đầu tư:**

Bỉ có một nền kinh tế mở và một môi trường đáng tin cậy cho đầu tư trực tiếp từ nước ngoài. Không có sự kỳ thị, phân biệt ưu đãi đầu tư giữa công ty trong nước và nước ngoài hay giữa chi nhánh và công ty con.

Ở Bỉ khi thanh toán hay chuyển tiền không nhất thiết phải có sự uỷ quyền bao gồm cả chuyển ra nước ngoài hay từ nước ngoài tới Bỉ. Về cơ bản không có các hạn chế hối đoái đối với việc chuyển vốn hay lợi nhuận.

Các doanh nghiệp có vốn đầu tư trong nước và nước ngoài đều có quyền mua, bán cổ phần hoặc thành lập cơ sở kinh doanh.

Ở Bỉ không cấm hình thức liên doanh và hợp tác với các nhà đầu tư nước ngoài trừ một số nghề như bác sỹ và luật sư.

Các nhà đầu tư được phép tham gia bình đẳng vào các chương trình tư nhân hoá đang diễn ra và quá trình đấu thầu. Không có một rào cản nào đối với các nhà đầu tư tại thời điểm đầu tư ban đầu hay sau khi đã đầu tư. Hơn nữa không có luật hay quy định cá biệt nào cho phép các công ty tư nhân áp dụng điều khoản về sáp nhập doanh nghiệp hay hiệp hội nhằm hạn chế hay cấm việc đầu tư, tham gia hay kiểm soát của nước ngoài. Cũng không có điều khoản nào của doanh nghiệp tư nhân hạn chế việc đầu tư, tham gia hay kiểm soát của nước ngoài đối với các doanh nghiệp trong nước.

Không có hạn chế nào về việc đổi hay chuyển tiền liên quan tới một hình thức đầu tư (bao gồm tiền gửi góp vốn đầu tư, tiền lãi, hoàn trả lại khoản vay, thanh toán hợp đồng cho thuê) thành một loại tiền tệ khác để sử dụng tại thị trường hợp pháp.

### **Tình hình đầu tư nước ngoài vào và đầu tư ra nước ngoài của Bỉ:**

Kể từ năm 1999, luồng vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài vào Bỉ tăng mạnh, đạt 133 tỷ USD. Tính đến hết năm 2007, tổng vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài hiện có tại Bỉ là 678,2 tỷ USD. Các quốc gia có quy mô đầu tư lớn vào Bỉ gồm: Mỹ, Đức, Anh, Hà Lan, Pháp và Thụy Sĩ.

Trong 10 năm qua (1999-2008) vốn đầu tư ra nước ngoài của Bỉ đã không ngừng tăng và còn ở mức nhanh hơn so với hoạt động kinh tế trong nước. Vốn đầu tư ra nước ngoài của Bỉ tập trung nhiều vào các nước đang phát triển nhằm nghiên cứu thị trường mới có chi phí thấp hơn. Bên cạnh đó, Bỉ cũng tăng cường đầu tư vào các nước phát triển, bao gồm các thành viên mới của EU, chiếm tới 88,9% vốn đầu tư ra nước ngoài của Bỉ trong năm 2005, chủ yếu trong lĩnh vực dịch vụ. Tính đến hết năm 2007, tổng vốn đầu tư ra nước ngoài của Bỉ hiện có là 540,1 tỷ USD.

Trong năm 2010 tổng vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) vào Bỉ đạt 36,5 tỷ USD (đưa tổng số vốn FDI tính đến hết tháng 12 năm 2010 đạt 741,7 tỷ USD), những nước đầu tư lớn nhất gồm Đức, Pháp, Luxembourg, Nhật và Hoa Kỳ và Bỉ đầu tư sang các nước khác đạt 37 tỷ USD, chủ yếu sang các nước Đức, Pháp, Ireland, Ý và Anh.



#### **4. Cơ sở hạ tầng kinh tế**

(Số liệu 2009 - Nguồn: [www.cia.gov](http://www.cia.gov))

- Truyền thông – thông tin:
  - Điện thoại cố định: 4,255 triệu
  - Điện thoại cầm tay: 12,419 triệu
  - Số người sử dụng internet: 4,465 triệu
  - Số thuê bao Internet: 7,292 triệu thuê bao
- Giao thông vận tải:
  - Các sân bay chính: Brussels, Ostend, Liege, Antwerp và Char
  - Đường ống: Dẫn gas 1562 km; dẫn dầu: 258 km; sản phẩm dầu 535 km
  - Đường sắt: 3536 km
  - Đường bộ: 152.256 km
  - Đường thủy: 2.043 km
  - Đội tàu biển: 68 chiếc (= hoặc >1000 GRT)
  - Cảng và hải cảng: Antwerp, Brussels, Gent, Liege, Oostende, Zeebrugge

#### **5. Các chỉ số kinh tế, thương mại đầu tư cơ bản**

(Số liệu 2010 - Nguồn: [www.cia.gov](http://www.cia.gov))

- GDP (PPP): 394,9 tỉ USD (Theo tỷ giá hối đoái chính thức: 461,3 tỷ USD)
- Thu nhập bình quân đầu người: 37.900 USD
- Tốc độ tăng GDP thực tế: 1,6%
- Lạm phát: 2,3%
- GDP đóng góp theo ngành: Nông nghiệp: 0,7%; Công nghiệp: 22,1%; Dịch vụ: 77,2%
- Lực lượng lao động: 5,020 triệu người
- Tỷ lệ thất nghiệp: 8,1%
- Ngân sách: Thu: 228,1 tỉ USD, chi 256,8 tỉ USD
- Tốc độ tăng trưởng sản xuất công nghiệp: 4%
- Kim ngạch xuất khẩu: 279,2 tỷ USD
- Kim ngạch nhập khẩu: 281,7 tỉ USD
- Nợ nước ngoài (ước 30/12/2008): 1354 tỉ USD



## 6. Quan hệ quốc tế

Bỉ nằm ở trung tâm của Châu Âu và là nơi các tổ chức quốc tế đóng trụ sở: 1100 đại diện tổ chức quốc tế (trong đó có NATO và 6 cơ quan của EU), 600 hãng tin quốc tế, 400 cơ quan đại diện (bên cạnh Bỉ, Cộng đồng Châu Âu, Tổ chức Hải quan quốc tế...), 1700 đại diện của các công ty quốc tế tại Châu Âu.

Ưu tiên hàng đầu trong chính sách đối ngoại của Bỉ là quan hệ trong Liên minh Châu Âu, với Mỹ và NATO. Do tính chất liên hiệp của chính phủ hiện nay, nên mức độ đồng tình ủng hộ chính sách của Mỹ có khác nhau trong nội bộ Chính phủ. Bỉ ủng hộ Mỹ trong quan hệ với các cường quốc và giải quyết những điểm nóng trên thế giới, nhưng không đồng tình với giải pháp chiến tranh cho vấn đề Iraq.

Mặc dù là một nước nhỏ trong Liên minh Châu Âu nhưng Bỉ có vai trò quan trọng trong quá trình nhất thể hoá Châu Âu. Là một trong những nước thành viên sáng lập các thể chế đầu tiên của Liên minh Châu Âu ngày nay, Bỉ luôn đi tiên phong trong quá trình này và chủ trương xây dựng một Liên minh Châu Âu mạnh và nhất thể hoá sâu hơn: Mở rộng các lĩnh vực thuộc thẩm quyền cộng đồng, trao cho Liên minh tư cách pháp nhân, tăng cường vai trò của Nghị viện Châu Âu để Nghị viện này trở thành cơ quan lập pháp thực sự kể cả trong lĩnh vực chi tiêu ngân sách, bầu Chủ tịch Ủy ban Châu Âu cùng với bầu cử Nghị viện Châu Âu, sử dụng rộng rãi hơn hình thức bỏ phiếu theo đa số đủ và giảm bớt việc bỏ phiếu theo nguyên tắc nhất trí.

Bỉ bắt đầu viện trợ phát triển từ những năm 1960, chủ yếu cho các nước thuộc địa cũ tại Châu Phi. Theo Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế (OECD), hiện nay Bỉ đứng thứ 14 trong số các nước viện trợ cho các nước đang phát triển và đứng thứ 8 về tỷ lệ GDP cho viện trợ. Từ năm 1999 đến nay, Bỉ đã hai lần giảm số nước nhận viện trợ, lần đầu từ 60 xuống còn 25 nước, lần thứ hai chỉ còn 18 nước. Đối với Châu Phi, Bỉ gắn viện trợ với dân chủ, nhân quyền và di trú.

Bỉ tham gia các tổ chức quốc tế sau: ACCT, AfDB, AsDB, Australia Group, Benelux, BIS, CE, CERN, EAPC, EBRD, EIB, EMU, ESA, EU, FAO, G- 9, G-10, IADB, IAEA, IBRD, ICAO, ICC, ICt, ICFTU, ICRM, IDA, IEA, IFAD, IFC, IFRCS, IHO, ILO, IMF, IMO, Interpol, IOC, IOM, IPU, ISO, ITU, MIGA, MONUC, NATO, NEA, NSG, OAS (observer), OECD, OIF, ONUB, OPCW, OSCE, Paris Club, PCA, UN, UNCTAD, UNESCO, UNHCR, UNIDO, UNITAR, UNMOGIP, UNRWA, UNTSO, UPU, WADB (nonregional), WCL, WCO, WEU, WHO, WIPO, WMO, WTO, ZC.

### **PHẦN 3. QUAN HỆ HỢP TÁC VIỆT NAM - BỈ**

#### **1. Quan hệ ngoại giao**

Việt Nam và Bỉ thiết lập quan hệ ngoại giao ngày 22/3/1973. Bỉ mở sứ quán tại Hà Nội tháng 11/1975. Tháng 6/1976, Bỉ cử Đại sứ thường trú tại Hà Nội. Tháng 1/1979, Bỉ rút Đại sứ, chỉ cử đại biện lâm thời. Việt Nam mở Đại sứ quán tại Brussels tháng 1/1991.

Bỉ có Lãnh sự danh dự tại T.P HCM. Tháng 3/2005, Việt Nam đã khai trương văn phòng Lãnh sự danh dự tại tỉnh Anvers.

Từ năm 1991 đến nay, quan hệ 2 nước được cải thiện và phát triển mạnh. Hai bên đã trao đổi nhiều phái đoàn ngoại giao cấp cao.

Về phía Việt Nam có đoàn:

- Phó Thủ tướng Phan Văn Khải (11/92)
- Bộ trưởng Bộ Ngoại giao Nguyễn Mạnh Cầm (6/92)
- Thủ tướng Võ Văn Kiệt (6/93)
- Chủ tịch Quốc hội Nông Đức Mạnh (2/95)
- Phó Thủ tướng Trần Đức Lương (2/96)
- Bộ trưởng Kế hoạch - Đầu tư Trần Xuân Giá (3/97)
- Thủ tướng Phan Văn Khải (tháng 4/98 và tháng 9/2002)
- Phó Thủ tướng Vũ Khoan (9/2003)
- Bộ trưởng Quốc phòng Phạm Văn Trà (11/2003)
- Tổng Bí thư Nông Đức Mạnh (3/2004)
- Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Văn An (3/2005)
- Đặc phái viên Thủ tướng chính phủ Lê Văn Bàng (1/2006).

Về phía Bỉ có đoàn:

- Bộ trưởng Ngoại giao Willy Claes (5/93)
- Thủ tướng Jean Luc Dehaene (thăm chính thức 2/96; dự Hội nghị Pháp ngữ cấp cao 7 tại Hà Nội vào tháng 11/97)
- Phó Thủ tướng kiêm Bộ trưởng Tài chính và Ngoại thương Ph. Maystadt (12/96)
- Đoàn Chủ tịch Hạ Nghị viện (9/97)
- Đoàn Quốc Vụ khanh Hợp tác phát triển Bỉ Eddy Boutmans (2/2000)
- Phó Thủ tướng kiêm Bộ trưởng Ngoại giao Bỉ Louis Michel (7/2001)
- Bộ trưởng-Chủ tịch Vùng Flamand Patrick Dewael (9/2001)
- Bộ trưởng Quốc phòng André Flahaut (hai lần vào 1/2002 và 11/2004)

- Bộ trưởng Nông nghiệp và Ngoại thương Annemie Neyts (5/2002)
- Bộ trưởng - Chủ tịch Vùng Wallonie (10/2002) Van Cauwenberghe
- Bộ trưởng - Chủ tịch Ủy ban Cộng đồng tiếng Pháp Vùng Bruxelles Eric Tomas (11/2002)
- Bộ trưởng Hợp tác Phát triển Marc Verwillghen (12/2003)
- Bộ trưởng Hợp tác Phát triển Armand De Decker thăm chính thức và dự Hội nghị ASEM-5 (10/2004)
- Thái tử Bỉ Philippe (hai lần vào 12/1994 và 10/2003)
- Tổng tham mưu trưởng quân đội Vương quốc Bỉ, Đại tướng August Van Daele dẫn đầu Đoàn đại biểu cấp cao quân đội Bỉ sang thăm hữu nghị chính thức Việt Nam (10/2005).

### **Một số hiệp định đã ký kết giữa hai bên:**

- Hiệp định khung hợp tác kinh tế, công nghiệp và kỹ thuật (10/77)
- Hiệp định khuyến khích và bảo hộ đầu tư (1/91)
- Hiệp định tránh đánh thuế trùng (2/96)
- Hiệp định hợp tác khoa học kỹ thuật (9/2002)
- Hiệp định xoá nợ đợt I (10/92)
- Hiệp định xoá nợ đợt II (9/93)
- Hiệp định xoá nợ đợt III (12/2000)
- Hiệp định về con nuôi (3/2005).

*(Nguồn: Bộ ngoại giao)*

## **2. Quan hệ hợp tác kinh tế - thương mại**

Quan hệ thương mại giữa Việt Nam và Bỉ trong những năm gần đây tiếp tục phát triển mạnh. Bỉ đứng thứ 5 trong tổng số 27 nước thành viên của Liên minh Châu Âu (EU) trong quan hệ thương mại với Việt Nam. Năm 2007, kim ngạch XNK giữa hai nước đạt trên 1,1 tỷ USD, tăng hơn năm 2006 khoảng 27%. Trong giai đoạn 2004-2007, Việt Nam liên tục xuất siêu sang Bỉ, tuy nhiên tốc độ nhập khẩu của Việt Nam từ Bỉ cũng gia tăng nhanh chóng, tăng khoảng 50%/năm.

Năm 2008, Bỉ là thị trường xuất khẩu có tiềm năng của Việt Nam tại khu vực EU. Xuất khẩu của Việt Nam vào Bỉ tăng khá nhanh trong mấy năm vừa qua, đã vượt Italia và Pháp, trở thành thị trường xuất khẩu lớn thứ 4 của Việt Nam trong các nước EU (sau Đức, Anh và Hà Lan).

Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu giữa Việt Nam và Vương quốc Bỉ trong năm 2008 đạt 1,369 tỷ USD trong đó xuất khẩu của Việt Nam là 1,019 tỷ USD. Năm 2009, dù chịu ảnh hưởng của khủng hoảng kinh tế - tài chính toàn cầu, tổng kim

ngạch 12 tháng đạt xấp xỉ 1,1 tỷ USD (Việt Nam xuất khẩu 831.713 triệu USD). Các mặt hàng xuất khẩu chính của Việt Nam xếp theo thứ tự từ trên xuống dưới là giấy dếp; hàng dệt may; hàng hải sản; túi xách, ví, vali, mũ ô dù; cà phê. Việt Nam nhập khẩu từ Bỉ chủ yếu là máy móc, thiết bị, dụng cụ và phụ tùng, sắt thép các loại, sản phẩm hoá chất, tân dược, chất dẻo nguyên liệu, hoá chất, thức ăn gia súc.

Công tác xúc tiến thương mại giữa hai nước được hai bên quan tâm và phát triển cả về số lượng đoàn tham gia và các lĩnh vực trao đổi. Quan hệ giữa các tổ chức kinh tế trung ương, địa phương, ngành của Việt Nam với 3 vùng Wallonie – Flandre – Bruxelles Capital ngày càng chặt chẽ.

### **Thương mại hai chiều Việt Nam – Bỉ giai đoạn 2004-2009**

*Đvt: 1.000 USD*

<b>Năm</b>	<b>VN Xuất</b>	<b>VN Nhập</b>	<b>Tổng kim ngạch hai chiều</b>
2004	512.762	137.541	<b>650.303</b>
2005	544.238	172.429	<b>716.667</b>
2006	687.488	225.433	<b>912.921</b>
2007	849.028	312.164	<b>1.161.192</b>
2008	1.019.000	350.000	1.369.000
2009	831.713	266.278	1.097.991
10/2010	654.998	276.738	931.736

*(Nguồn: Tổng cục Hải quan Việt Nam)*

Hàng xuất khẩu của Việt Nam sang Bỉ chủ yếu là thủy sản, giấy dếp, dệt may, đồ da, đồ gốm, đá quý, thủy tinh, đồ nhựa và sản phẩm cao su. Hàng nhập từ Bỉ chủ yếu là máy móc thiết bị, đá quý, hoá chất, dược phẩm, sắt thép kim loại chất lượng cao.

Theo số liệu thống kê của Hải quan Việt Nam, đến hết tháng 10/2010, Việt Nam đã xuất được lượng hàng hóa trị giá 654.998.872 USD sang thị trường Bỉ.. Với giá trị kim ngạch này Bỉ tiếp tục khẳng định là thị trường trung chuyển quan trọng bậc nhất Châu Âu của Việt Nam. Các mặt hàng chủ yếu trong năm 2009 và 10 tháng đầu năm 2010 Việt Nam xuất khẩu của sang Bỉ như sau:

**Các mặt hàng xuất khẩu chủ yếu của Việt Nam sang Bỉ  
năm 2009 và 1-10/2010**

*Đơn vị tính: USD*

STT	Mặt hàng chủ yếu	ĐVT	Trị giá (USD)	
			Năm 2009	01-10/2010
1	Hàng thủy sản	USD	107.948.502	88.910.478
2	Hạt điều	Tấn	2.194.600	486.148
3	Cà phê	Tấn	190.495.368	56.030.309
4	Hạt tiêu	Tấn	2.480.824	2.816.335
5	Gạo	Tấn	3.704.346	1.126.266
6	Chất dẻo nguyên liệu	Tấn	844.814	
7	Sản phẩm từ chất dẻo	USD	7.968.275	9.180.889
8	Cao su	Tấn	4.998.047	12.393.625
9	Túi xách, ví, vali, mũ và ô dù	USD	68.103.542	60.073.428
10	Sản phẩm mây, tre, cói và thảm	USD	5.206.632	4.973.761
11	Gỗ và sản phẩm gỗ	USD	23.995.860	24.962.914
12	Hàng dệt, may	USD	102.617.336	96.179.287
13	Giày dép các loại	USD	202.644.137	190.804.969
14	Sản phẩm gốm, sứ	USD	2.846.617	2.144.669
15	Đá quý, kim loại quý và sản phẩm	USD	7.975.522	3.572.667
16	Sắt thép các loại	Tấn	2.198.393	498.150
17	Sản phẩm từ sắt thép	USD	6.563.964	8.990.620
18	Máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện	USD	4.869.599	5.490.790
19	Máy móc, thiết bị, dụng cụ phụ tùng khác	USD	9.593.183	8.032.478

*(Nguồn: Tổng cục Hải quan (Việt Nam) )*

Các mặt hàng có mức tăng rất mạnh tiếp tục là cà phê, hải sản, máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện, hạt điều và hạt tiêu. Năm 2010 cũng ghi nhận mức tăng mạnh của mặt hàng cao su xuất sang thị trường Bỉ, dù giá trị kim ngạch còn khiêm tốn.

Các sản phẩm có giá trị xuất khẩu giảm đáng chú ý nhất là đá quý và kim loại quý, gỗ và sản phẩm gỗ và hàng dệt may.

Về nhập khẩu, đến hết tháng 10/2010, kim ngạch nhập khẩu của Việt Nam từ Bỉ đạt 253.684.018 USD. Tăng 41.742.770 USD so với kim ngạch nhập khẩu 10 tháng 2009

**Các mặt hàng chủ yếu Việt Nam nhập khẩu từ Bỉ  
năm 2009 và 1-10/2010**

STT	Mặt hàng chủ yếu	ĐVT	Trị giá (USD)	
			Năm 2009	01-10/2010
1	Thức ăn gia súc và nguyên liệu	USD	4.854.012	4.946.483
2	Hóa chất	USD	38.094.145	45.023.701
3	Sản phẩm hóa chất	USD	12.918.174	13.910.456
4	Dược phẩm	USD	31.574.452	35.609.744
5	Phân bón các loại	Tấn	2.391.194	2.748.493
6	Chất dẻo nguyên liệu	Tấn	13.066.035	10.731.252
7	Vải các loại	USD	2.394.033	1.773.482
8	Đá quý, kim loại quý và sản phẩm	USD	22.146.943	20.991.212
9	Sắt thép các loại	Tấn	16.978.281	6.306.416
10	Sản phẩm từ sắt thép	USD	4.876.677	4.137.874
11	Máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện	USD	556.018	1.158.627
12	Máy móc, thiết bị, dụng cụ, phụ tùng khác	USD	48.429.414	32.482.140

**Tiềm năng xuất khẩu của Việt Nam sang Bỉ:**

Bỉ là một thị trường quan trọng trong khu vực EU đối với hàng xuất khẩu của Việt Nam. Bỉ có nhu cầu nhập khẩu cao, hầu hết những mặt hàng mà Bỉ nhập của Việt Nam cũng là những mặt hàng có thế mạnh trong xuất khẩu của Việt Nam như giày dép, dệt may, thủy sản, túi xách... Bỉ cũng là thị trường lớn về nhập khẩu mặt hàng đá xây dựng, đồ gỗ, than đá, cao su và cà phê của Việt Nam. Hàng hóa của Việt Nam khi đã vào được Bỉ có nghĩa là đã vào được Châu Âu. Điều đó cũng đồng nghĩa với việc tất cả các tiêu chuẩn về an toàn vệ sinh thực phẩm, kỹ thuật, yêu cầu cao về chất lượng hàng hóa... đều được đặt ra một cách nghiêm khắc.

Đối với hàng thủy sản nói riêng, Bỉ nhập khẩu rất nhiều thủy hải sản để phục vụ nhu cầu tiêu dùng nội địa. Thực tế, sản lượng đánh bắt của ngành thủy hải sản Bỉ không cao (dưới 20 nghìn tấn/năm và còn dành để xuất khẩu gần 50%). Ngành nuôi trồng cũng có sản lượng khiêm tốn và cũng như đánh bắt, sản lượng nuôi trồng thủy sản không tăng đáng kể trong thời gian qua. Trong khi đó, nhu cầu về mặt hàng này không ngừng tăng do đảm bảo vệ sinh và tính chất dinh dưỡng lành mạnh.

Tỷ trọng các nhóm sản phẩm thủy hải sản chính nhập vào Bỉ cơ bản qua các năm là: thân mềm chiếm khoảng 17%, đồ hộp là 17%, giáp xác 14%, phi-lê cá tươi 13%, cá tươi nguyên con 12% và cá đông lạnh 11%.

Người tiêu dùng Bỉ vẫn có tâm lý cho rằng thủy hải sản là thực phẩm sạch và giá thường đắt. Trong thực tế, tiêu thụ thủy hải sản mạnh nhất là tại các đô thị duyên hải thuộc vùng Flander (Osteende, Brugge, Anwerpen...) và vùng Brussels. Trong khi đó, Wallonia tiêu thụ thủy sản kém hơn hẳn và quan tâm đến cá nước ngọt nhiều hơn.

Trong các kênh phân phối thủy hải sản thì siêu thị là quan trọng nhất (chiếm khoảng gần 70% tỷ trọng bán lẻ toàn bộ thủy hải sản). Phần còn lại là do các cửa hàng nhỏ lẻ hiện diện nhiều nhất ở vùng Flander đảm nhiệm. Tuy nhiên, vai trò của các cửa hàng cá nhỏ lẻ cũng đang có xu hướng giảm xuống, nhường dần thị phần cho các siêu thị lớn.

Tại nhiều siêu thị lớn có quầy bán cá riêng đảm nhiệm phục vụ làm cá luôn cho khách hàng: Carrefour, Cora, Delhaize, Match và Makro (Cash & Carry)... Các siêu thị Colruyt tuy không có quầy bán cá riêng với dịch vụ làm cá cho khách hàng nhưng lại chuyên về các loại cá đông lạnh.

Bỉ nhập khá nhiều thủy hải sản của Việt Nam, với giá trị kim ngạch các năm 2006 và 2007 đạt lần lượt là 94,22 triệu USD và 86,25 triệu USD. năm 2009, giá trị kim ngạch mặt hàng thủy hải sản của Việt Nam nhập vào Bỉ đạt gần 108 triệu USD. 10 tháng năm 2010 tổng giá trị hàng thủy sản xuất khẩu sang Bỉ đạt giá trị xấp xỉ 89 triệu USD. Hàng thủy sản của Việt Nam thường vấp phải cạnh tranh trực tiếp của các mặt hàng tương đương hoặc thay thế từ các nước Bangladesh, Indonesia và Brazil.

Nhìn chung, để hàng thủy sản Việt Nam có thể thâm nhập tốt hơn thị trường Bỉ, cần có chính sách tiếp cận các kênh phân phối hợp lý. Hiện nay, các công ty trung gian làm nhiệm vụ trung chuyển, lưu cất, bảo quản và phân phối đến các siêu thị vẫn có vai trò đáng kể, ngoại trừ Carrefour là nhập thẳng từ các nước sản xuất. Tiếp đó là sự chú trọng đến tâm lý của người tiêu dùng Bỉ đối với các mặt hàng cụ thể (vẹm, sò, tôm, cá hồi cabillaud, cá bơn...) và khả năng cạnh tranh trực tiếp với các nước cung cấp gần và vốn rắn mạnh như Hà Lan, Pháp, Đan Mạch, Italia... Việc tập trung quảng bá tại các vùng có năng lực tiêu thụ cao cũng cần tiến hành đồng thời.



### **3. Hợp tác đầu tư và hợp tác phát triển**

#### ***3.1 Hợp tác đầu tư***

Tính đến năm 2006, Bỉ có 25 dự án tại Việt Nam, với tổng số vốn đạt vào khoảng gần 75 triệu USD, đứng thứ 7 trong số các quốc gia thành viên Liên minh Châu Âu (EU) đầu tư vào Việt Nam. Trong 10 tháng đầu năm 2008, Bỉ có thêm 2 dự án đầu tư vào Việt Nam trị giá 380.000 USD.

Bỉ có nhiều thế mạnh về luyện kim, hoá chất, lọc dầu, cảng biển... Tuy nhiên, quan hệ đầu tư khá khiêm tốn. Hiện Bỉ có 32 dự án với tổng số vốn đầu tư là 77,548 triệu USD, đứng thứ 34/81 nước và vùng lãnh thổ có FDI vào Việt Nam. Vốn đầu tư thực hiện 61 triệu USD. FDI của Bỉ chủ yếu vào các lĩnh vực công nghiệp (58% số dự án và 71,6% tổng vốn đầu tư của Bỉ). Các dự án chủ yếu là 100% vốn với quy mô tương đối nhỏ (trung bình 2,7 triệu USD/dự án so với mức trung bình cả nước là 10,5 triệu USD/dự án). Hiện Bỉ có 3 dự án có vốn đầu tư trên 10 triệu USD là: (i) Chè Phú Bền 13 triệu USD của 2 công ty Sea holding và SA Sipef; (ii) Cấp nước Đình Vũ (19 triệu USD của Việt kiều đầu tư tại Bình Thuận).

Đầu tư của Việt Nam sang Bỉ: Hiện Việt Nam mới có 1 dự án là Trung tâm xúc tiến thương mại tại Bruxelles có tổng vốn là 153.000 USD.

#### **Tiềm năng hợp tác đầu tư giữa Việt Nam và Bỉ:**

Đầu tư của Bỉ vào Việt Nam tuy còn khiêm tốn nhưng chắc chắn sẽ tăng nhanh trong bối cảnh Việt Nam đầy tiềm năng.

Các doanh nghiệp của Bỉ rất quan tâm tới môi trường đầu tư tại Việt Nam và đề xuất một số lĩnh vực mà hai nước có thể đẩy mạnh hợp tác trong thời gian tới như đầu tư, thương mại, y tế, bưu chính viễn thông. Theo các doanh nghiệp Bỉ, những ưu thế cơ bản của Việt Nam là chính trị ổn định, lực lượng lao động trẻ và năng động, lao động dễ đào tạo, các khu công nghiệp và khu chế xuất thuận lợi, khu vực kinh tế tư nhân phát triển mạnh, tiềm năng kinh tế rất lớn.

#### ***3.2 Hợp tác phát triển***

Trong giai đoạn 2007-2010, Bỉ có kế hoạch viện trợ cho Việt Nam 32 triệu Euro, trong đó ưu tiên cho phát triển nguồn nhân lực, quản lý nguồn nước, bảo vệ môi trường, cải thiện điều kiện sức khỏe và nâng cao chất lượng giáo dục. Sự hợp tác giữa hai bên trong giai đoạn này còn chú trọng đến việc tăng cường năng lực các thể chế chính của nhà nước, các cơ quan chính quyền địa phương, cải thiện chất lượng quản lý nhà nước và dịch vụ công và cải thiện cơ sở hạ tầng cơ bản ở nông



thôn, góp phần giúp Việt Nam xóa đói giảm nghèo song song với phát triển bền vững.

Từ năm 2002, Chính phủ Bỉ đã khôi phục lại chương trình cấp học bổng đào tạo sau đại học cho Việt Nam. Hiện nay trung bình mỗi năm Bỉ cấp 40 suất học bổng đào tạo sau đại học tại Bỉ và 50 suất đào tạo thạc sĩ tại Việt Nam và Thái Lan. Bỉ còn tài trợ thêm 18.000 USD/năm cho một số sinh viên làm thạc sĩ trong nước.

Bỉ và Việt Nam thường xuyên trao đổi các đoàn nghệ thuật, tổ chức triển lãm, tuần lễ phim. Tháng 9/2001, Việt Nam đã tổ chức thành công tuần lễ văn hoá Việt Nam tại Bỉ. Từ tháng 9/2003 đã diễn ra cuộc triển lãm "Việt Nam - quá khứ và đương đại" (bảo tàng Bỉ mượn hiện vật của Việt Nam, kéo dài 6 tháng). Tháng 9/2006, Những ngày văn hoá Việt Nam tại Bỉ đã được tổ chức chu đáo, trọng thể rất nhiều hoạt động văn hoá, thương mại quảng bá cho Việt Nam.

Hợp tác Quốc phòng giữa hai nước diễn ra trên các lĩnh vực: xử lý bom mìn, quân y, khoa học kỹ thuật quân sự, trao đổi và đào tạo học viên quân sự. Hai bên đã ký Thỏa thuận khung về mối quan hệ và hợp tác giữa hai Bộ Quốc phòng (trao đổi các đoàn quân sự, trao đổi thông tin liên quan đến chính sách quốc phòng, giúp đào tạo, huấn luyện quân sự và thể thao quân sự, hợp tác quân y. Việt Nam đã cử Tùy viên quân sự tại Pháp kiêm nhiệm Bỉ và Bỉ cũng đã có tùy viên quân sự tại Việt Nam.

## **PHẦN 4. MỘT SỐ ĐIỀU CẦN BIẾT KHI KINH DOANH VỚI BỈ**

### **1. Các quy định về xuất nhập khẩu**

#### ***1.1 Chứng từ nhập khẩu***

Các mặt hàng nhập khẩu vào Bỉ cần phải có những chứng từ sau:

*Hoá đơn thương mại:* cần có 3 bản, bao gồm các nội dung sau:

- Ngày và nơi xếp hàng lên tàu
- Tên và địa chỉ của chủ tàu
- Tên và địa chỉ người nhận hàng.
- Mô tả chi tiết hàng hóa, nhãn mác, số lượng, chủng loại và những hàng hóa bên trong.
- Trọng lượng tổng và trọng lượng tịnh tuân theo hệ mét.
- Giá trị tính theo FOB (Incoterms 2000), cước phí vận chuyển, phí bảo hiểm và những chi phí khác.

Nếu hàng hóa thuộc một biểu thuế khác và/hoặc thuộc một phân loại hàng hóa nhập khẩu khác, giá trị của mỗi chủng loại hàng phải được thể hiện trên hóa đơn. Khi giá cả của bất kỳ một trong số các loại hàng trên không được ghi trên một hoá đơn riêng lẻ, phải ghi chú trên hoá đơn tổng thể hiện hàng hóa đó có được thanh toán không, và nếu có thì bằng loại tiền nào. Hoá đơn phải thể hiện cam kết sau đây: “*Hoá đơn này được xác nhận là thể hiện giá thực tế của hàng hóa được mô tả, không còn bất kỳ một hoá đơn nào khác đã và sẽ được xuất ra và tất cả các chi tiết đều đúng sự thật và chính xác.*” Hoá đơn phải có chữ ký và dấu của người được uỷ quyền.

Hoá đơn cho hàng dệt may phải ghi rõ tỷ lệ % các thành phần theo trọng lượng sợi hoặc các loại sợi được làm từ nhiều loại nguyên liệu, chi tiết phương pháp sản xuất bao gồm cách dệt, cách đan, vải viên..., độ rộng và khối lượng của nguyên vật liệu.

Các sản phẩm bao gồm cồn ethyl thì phải có thêm một giấy tờ xác nhận lượng cồn đã được khử.

*Giấy chứng nhận xuất xứ:* Hàng hóa bao gồm sản phẩm bằng da, cá tươi, rượu mạnh và rượu Madeira, nguyên liệu bò tạt... phải có giấy chứng nhận xuất xứ. Các cơ quan hải quan có thể yêu cầu chứng nhận xuất xứ cho những loại hàng hóa khác. Các giấy chứng nhận do những cơ quan có thẩm quyền xác nhận mới được chấp nhận. Đối với hàng phân bón, giấy chứng nhận phải được Cục lãnh sự của Bỉ xác nhận.

*Vận đơn:* Không có yêu cầu đặc biệt đối với vận đơn và loại vận đơn “to order” (theo lệnh) được chấp nhận. Trong trường hợp lô hàng có hơn một kiện và nội dung của mỗi kiện không được thể hiện trên hóa đơn thương mại thì bắt buộc phải có một phiếu đóng gói. Trong mọi trường hợp, phiếu đóng gói sẽ giúp tạo thuận lợi cho việc thông quan hàng hóa. Tất cả các khoản chiết khấu cũng phải được thể hiện rõ. Chữ ký số hiện nay đã được công nhận là công cụ hợp pháp trong phần lớn các giao dịch thương mại.

*Các giấy chứng nhận đặc biệt:*

- Thịt, các sản phẩm từ thịt, da động vật phải có giấy chứng nhận trước và sau khi giết mổ, giấy chứng nhận này được cấp bởi một cơ quan có thẩm quyền tại nước xuất xứ, trong đó có dán nhãn chứng minh hàng đã được kiểm dịch.
- Thịt qua sơ chế và chế biến nhập khẩu phải có giấy chứng nhận y tế đặc biệt thể hiện bằng ngôn ngữ nước xuất xứ và hai ngôn ngữ chính thống của Bỉ là tiếng Pháp và Hà Lan.

- Trai sò và các động vật biển ăn được khác phải có giấy chứng nhận chi tiết do cơ quan y tế nước xuất xứ cấp, trong đó ghi rõ:
  - tên và số đăng ký sản phẩm
  - ngày và số kiện hàng được giao
  - tên loại sinh vật
- Các loại thực vật có rễ và một số hạt giống cây phải có chứng nhận kiểm dịch thực vật do cơ quan có thẩm quyền của nước xuất xứ cấp.
- Dược phẩm phải có các giấy chứng nhận phân tích định lượng.

*Giấy phép nhập khẩu:* Hàng hóa phải có giấy phép nhập khẩu như được quy định trong danh mục chi tiết. Để có thêm thông tin, liên hệ Bộ Nông nghiệp của Bỉ.

Động vật, thực vật và các loại thực phẩm, các loại nông sản được bảo hộ bởi hạn ngạch và được quản lý bởi hệ thống cấp phép. Bỉ không cho phép việc nhập khẩu các sản phẩm cụ thể mà không có giấy phép nhập khẩu.

Những hàng hóa yêu cầu có giấy phép nhập khẩu gồm:

- Ngũ cốc, gạo
- thịt bò và bê
- đường
- dầu ăn và các chất béo
- các loại hạt giống
- sữa và các sản phẩm từ sữa
- rượu
- các loại thức ăn và rau chế biến
- thịt cừu, thịt trâu, thịt dê.

Những hàng hóa không yêu cầu có giấy phép nhập khẩu:

- Hàng hóa có giá trị dưới 500 đô la Mỹ và dưới 20 kg nếu được gửi bằng đường hàng không hoặc bưu điện.
- Hàng hóa có giá trị dưới 2.500 đô la Mỹ nếu được gửi bằng các phương tiện khác.

Những loại hàng nhập khẩu khác chỉ đòi hỏi giấy thông báo nhập khẩu.

### ***1.2 Các mặt hàng cấm nhập khẩu***

- Bản quyền
- Tiền giả
- Rượu vang, nho, nước nho ép...

- Các loại hàng hóa nằm trong đối tượng kiểm dịch (thực vật, các loại rau)
- Hàng hóa bị hỏng ngay từ nước xuất xứ
- Hàng hóa bị xâm phạm bản quyền
- Động vật sống và các sản phẩm có nguồn gốc từ động vật
- Thực phẩm có nguồn gốc động vật
- Các loại hàng hóa không đảm bảo an toàn
- Ma túy và các chất gây ảo giác
- CFC's và Halon's
- Phát minh sáng chế
- Chất thải
- Tất cả các mặt hàng được đề cập trong công ước CITES
- Động vật hoang dã
- Cá sông hoặc cá biển
- Trứng
- Gia cầm
- Chất phóng xạ
- Vũ khí
- Chất nổ
- Thuốc lá, xì gà
- Rượu mạnh
- Nước hoa
- Một số mặt hàng nông nghiệp (cà phê, gạo)
- Một vài dược phẩm có chứa thuốc phiện
- Hệ thống ra đa và tách sóng trang bị cho ô tô
- Chim
- Hàng hóa xâm phạm tên thương mại
- Hàng hóa xâm phạm đến vấn đề bản quyền
- Dược phẩm chưa đăng ký
- Kim cương và bụi kim cương phải đăng ký tại Diamond Office in Antwerp

Quản lý ngoại hối thông qua các ngân hàng được uỷ quyền. Tỷ giá trao đổi là tự do và phải được chấp nhận 3 tháng trước khi thông quan.

### ***1.3 Các mặt hàng hạn chế nhập khẩu***

Các mặt hàng sau không được vận chuyển tới bất kỳ đâu tại Bỉ trừ khi được chỉ rõ. ( Tùy theo nơi vận chuyển hàng tới mà có thể áp dụng các hạn chế bổ sung. Đối với những hàng hoá kéo dài thời gian quá cảnh thì bên cạnh các thủ tục thông quan thông thường còn yêu cầu một số thủ tục theo nguyên tắc khác).

- Hàng hoá thanh toán ngay khi nhận hàng.

- Xác người, các cơ quan và bộ phận cơ thể người, phôi người và động vật, hài cốt người hoặc đã thiêu hoặc chưa được mai táng.
- Chất nổ
- Súng cầm tay, vũ khí các loại và các bộ phận có liên quan.
- Thực phẩm và đồ uống dễ hỏng được bảo quản lạnh hoặc dưới sự kiểm soát của môi trường khác.
- Động vật sống ( bao gồm cả côn trùng) ngoại trừ thông qua tổ chuyên trách về động vật sống ( 1.800.405.9052).
- Thực vật và nguyên liệu thực vật gồm cả hoa.
- Sổ xố và các thiết bị đánh bạc bị cấm tại tỉnh, địa phương.
- Tiền ( tiền xu, tiền mặt, ngoại tệ, tiền giấy và các hình thức có thể quy đổi sang tiền mặt như trái phiếu, công trái và séc).
- Xu, tem sưu tập.
- Tài liệu, sách báo khiêu dâm.
- Chất thải nguy hiểm bao gồm hoặc không hạn chế tới như kim tiêm hoặc ống tiêm đã qua sử dụng hoặc chất thải y tế khác.
- Hàng hoá có thể gây nguy hại, trở ngại tới thiết bị, con người hoặc các hàng hoá khác.
- Hàng hoá bị cấm vận chuyển, nhập khẩu hoặc xuất khẩu.
- Hàng hoá có giá trị vượt quá giá trị cho phép tại hải quan nơi tới.
- Hàng hóa nguy hiểm ngoại trừ được phép của Cơ quan quản lý hàng hoá nguy hiểm.
- Động vật chết đã xử lý hoặc chưa qua xử lý gồm cả côn trùng và vật nuôi.
- Bao gói ướt, dò rỉ hoặc bốc mùi.

#### ***1.4 Tạm nhập***

Hiện nay, hàng hóa tạm nhập tái xuất vào Bì có thể sử dụng giấy phép quá cảnh ATA. Giấy phép này tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động kinh doanh quốc tế thông qua việc cắt giảm những quy trình hải quan rắc rối, xoá bỏ các loại thuế hải quan và VAT cũng như xoá bỏ việc mua phiếu cho hàng tạm nhập.

#### ***1.5 Nhập khẩu hàng mẫu và tài liệu quảng cáo***

Tất cả hàng hoá dùng làm hàng mẫu phải được đánh dấu đúng cách (cắt, xén hoặc đánh dấu) để được hưởng miễn thuế hải quan và thuế giá trị gia tăng. Hàng mẫu nhập khẩu vào Bì nếu không đáp ứng được yêu cầu hợp lệ về chứng từ và đánh dấu thì sẽ phải chịu thuế hải quan và thuế giá trị gia tăng.

Hàng mẫu nhập khẩu có giá trị thương mại thuộc sở hữu cá nhân nước ngoài cũng có thể được miễn phí hải quan. Phí bảo hiểm hàng hoá là 10% được tính trong phần chịu thuế nhập khẩu. Thời gian hàng mẫu được phép lưu lại tại Bì lên

đến 1 năm. Hàng hoá thuộc loại này không được phép bán để sử dụng (ngoại trừ dùng cho mục đích giảng giải, thuyết minh) hoặc dùng dưới hình thức trả thù lao.

## **2. Chính sách thuế và thuế suất**

### ***2.1 Thuế nhập khẩu***

Hàng hoá nhập khẩu vào các quốc gia thuộc EU chịu biểu thuế nhập khẩu riêng (thông thường áp dụng với giá trị CIF nhập khẩu) cộng với thuế giá trị gia tăng giao động tùy theo nước nhập khẩu. Mức thuế nhập khẩu vào Bỉ phổ biến là 21%. Ngoài ra Bỉ cũng áp dụng các mức thuế nhập khẩu khác như : 0%, 6% và 12%.

Một số sản phẩm dưới đây có thể được miễn thuế nhập khẩu:

- Tài liệu giáo dục và văn hoá
- Dụng cụ khoa học
- Tài liệu sinh vật và hoá học
- Tài liệu về nguồn gốc con người dùng cho chữa bệnh
- Huyết thanh xét nghiệm nhóm máu và mô
- Thiết bị dùng cho khoa học và chẩn đoán y học
- Tài liệu tham khảo quản lý chất lượng thuốc và sản phẩm dược
- Hàng hoá dùng cho sự kiện thể thao quốc tế
- Sản phẩm dùng cho các cơ sở tổ chức hoạt động từ thiện hoặc trao phần thưởng
- Sản phẩm dùng trong phân tích khoa học và xét nghiệm

### ***2.2 Thuế giá trị gia tăng (VAT)***

Hàng hóa nhập khẩu vào Bỉ hoặc được sản xuất tại Bỉ thường bị chịu thêm thuế giá trị gia tăng (VAT). Thuế giá trị gia tăng được áp dụng lên giá trị gia tăng của hàng hóa hoặc dịch vụ trong mỗi khâu sản xuất và phân phối sản phẩm.

Mức thuế VAT phổ biến ở Bỉ là:

- 6% cho hàng hóa là nhu yếu phẩm, nguyên liệu chế biến thức ăn...
- 12% cho thuốc lá, nhiên liệu...
- 21% cho phần lớn các sản phẩm được trao đổi buôn bán.

### ***2.3 Thuế thu nhập doanh nghiệp***

Quy định về các mức thuế thu nhập ở Bỉ như sau:

Thuế thu nhập của doanh nghiệp ở Bỉ là 33,39 trong đó có một phụ thu của 3%.. Đối với cá nhân mức thuế thu nhập từ 25% - 50%. Cụ thể như sau:

Mức thu nhập (euro)	Mức Thuế (%)
0-7.900	25
7.900 – 11.240	30
11.240 – 18.730	40
18.730- 34.330	45
>34.330	50

### 3. Quy định về bao gói, nhãn mác

**Bao gói:** Tập quán thương mại thông thường được áp dụng đối với việc đóng gói cho phần lớn các loại hàng hóa. Mặc dù Bỉ không có đòi hỏi nào đặc biệt cho việc ghi xuất xứ của hàng hóa ở phía ngoài bao bì nhưng trọng lượng của hàng hóa nên được thể hiện.

Hàng hóa trước khi đóng gói và các chất hương thần (trừ nước hoa hoặc thuốc trợ tim) phải được đóng gói theo số lượng cụ thể tuân theo luật định. Số lượng phải được thể hiện theo hệ mét mặc dù hệ thống đo lường của Anh có thể được áp dụng.

**Nhãn mác:** Một số sản phẩm nhất định đòi hỏi phải ghi nhãn mác đặc biệt và người xuất khẩu có thể kiểm tra những yêu cầu này cùng với người nhập khẩu. Hàng hóa không đáp ứng những yêu cầu này có thể không được phép nhập khẩu.

Những hàng hóa giả mạo thương hiệu hoặc bị lỗi trong mô tả hoặc bất cứ tên thương hiệu hoặc đề tên dễ gây nhầm lẫn với một thương hiệu khác nhằm mục đích lừa đảo sẽ bị cấm nhập khẩu.

Hàng hóa không được phép ghi nhãn mác mà có thể gây hiểu lầm có nguồn gốc từ Bỉ:

- Trên vỏ trứng gà phải đề tên quốc gia xuất xứ.
- Bơ, mật ong và các sản phẩm tương tự phải được ghi tên như những sản phẩm của nước ngoài sản xuất.
- Những quy tắc quy định nhãn mác đặc biệt được áp dụng đối với đồ thực phẩm đóng hộp.
- Dược phẩm cần phải đáp ứng những quy định đặc biệt về bao bì và nhãn mác. Bản thảo nhãn mác phải được gửi đến các cơ quan chức năng của Bỉ và cung cấp kèm theo:
  - Số đăng ký



- Hình cảnh báo nguy hiểm bằng xương sọ và hai xương chéo nhau nếu là sản phẩm nguy hiểm.
- Cách thức sản xuất được ký hiệu theo mã của Bỉ
- Công thức trộn vụn của các sản phẩm
- Hướng dẫn sử dụng bằng tiếng Pháp, Hà Lan và có thể là Đức
- Xem thêm phần “các yêu cầu về sức khỏe cộng đồng”
- Mỹ phẩm phải đáp ứng những yêu cầu về ghi nhãn mác có số lượng.

#### **4. Quy định về kiểm dịch động thực vật**

- Các sản phẩm có xuất xứ từ động vật phải chỉ ra được sự kiểm duyệt của Bộ Nông nghiệp và Y tế Cộng đồng tại cảng kiểm dịch.
- Thịt sống phải được sự cho phép (ủy quyền) của Trưởng thanh tra Cục Thú y, Bộ Nông nghiệp Bỉ. Thịt gia cầm phải tuân theo một số quy định cụ thể (xem phần các loại giấy chứng nhận đặc biệt).
- Các chất phụ gia cho vào thức ăn bị ngăn chặn trừ trường hợp được cấp giấy phép.
- Thuốc men thuộc sự quản lý chặt chẽ của chính phủ trong quá trình sản xuất, gia công và bán sỉ. Thuốc nhập khẩu phải được phân tích và phân loại bởi các phòng thí nghiệm tuân thủ pháp luật của chính phủ trong việc quản lý sản xuất thuốc trong nước.
- Dược phẩm cũng phải tuân theo các quy tắc liên quan đến đóng gói, ghi nhãn mác và quảng bá sản phẩm.
- Một người quốc tịch Bỉ phải chịu trách nhiệm về những lô hàng nhập khẩu.
- Hàng hóa nhập khẩu gồm vải và quần áo có sử dụng hoá chất phân lân (photphat) bị ngăn cấm.
- Một lượng lớn các sản phẩm gồm hàng hóa tiêu dùng, đồ gỗ và đồ điện tử, đồ chơi... phải đáp ứng các tiêu chuẩn an toàn của Bỉ và hơn 150 quy tắc tiêu chuẩn kỹ thuật của EC.

#### **5. Quyền sở hữu trí tuệ**

Tại Bỉ các phạm trù quan trọng nhất của quyền sở hữu trí tuệ như sáng chế, thương hiệu, mẫu mã và bản quyền được biết đến rộng rãi và được pháp luật bảo hộ. Bạn sẽ cần sự hỗ trợ về pháp lý để được bảo hộ và thực thi quyền sở hữu trí tuệ của mình nếu gặp phải các tình huống sau:

- Tiến hành hoạt động kinh doanh ở Bỉ, xuyên suốt Châu Âu và ra ngoài EU;
- Muốn có được sự bảo hộ cho các nhãn hiệu chủ yếu hoặc mở rộng phạm vi bảo hộ tại Bỉ, tại các quốc gia thành viên của EU hoặc ra ngoài EU;



- Muốn được thực thi quyền độc quyền đối với nghiên cứu, phát triển và sự đổi mới được coi là sức mạnh cạnh tranh và nhân tố mang lại giá trị trong kinh doanh của công ty.
- Muốn thực thi quyền của bạn đối với bên thứ 3 đang vi phạm quyền sở hữu trí tuệ

## **6. Khu vực tự do thương mại**

Ở Bỉ không có khu vực tự do thương mại hay cảng tự do nhưng thay vào đó Bỉ lại tận dụng khái niệm về kho hải quan. Kho hải quan là nơi được các cơ quan hải quan chấp thuận, tại đó hàng hoá nhập khẩu được lưu kho và không phải chịu thuế hải quan và thuế giá trị gia tăng. Chỉ có hàng hoá ngoài EU mới được hưởng chế độ kho hải quan. Theo nguyên tắc mọi hàng hoá ngoài EU đều có thể được lưu kho bất kể ở trạng thái, chất lượng và nước xuất xứ nào. Các cá nhân và công ty nếu muốn quản lý một kho hải quan thì cá nhân và công ty đó phải được thành lập trong khu vực EU và được sự cho phép của cơ quan hải quan của Bỉ. Có thể tiến hành đệ đơn bày tỏ yêu cầu xin cấp phép dùng kho hải quan.

## **7. Quy định về tiêu chuẩn đối với hàng hoá và dịch vụ**

Liên đoàn EU đưa ra các chỉ thị để làm hài hoà các tiêu chuẩn an toàn đối với các sản phẩm công nghiệp đã được điều chỉnh hiện đang lưu hành tại các nước thành viên. Nhãn hiệu “CE” rộng khắp Châu Âu sẽ thay thế tất cả các yêu cầu tiêu chuẩn khác. Theo luật pháp điều này là bắt buộc áp dụng cho các sản phẩm tiêu thụ ở tất cả các nước thành viên EU. Đối với nhiều loại sản phẩm, các nhà sản xuất có thể sẽ gắn mác EC dựa trên sự kiểm tra của mình nhằm xác nhận rằng sản phẩm đã đáp ứng tiêu chuẩn của EU. Luật của EU có thể yêu cầu một bên thứ 3 tham gia vào việc đánh giá sản phẩm và thành lập “các cơ quan thông báo” (các cơ quan xét nghiệm hoặc chứng nhận) giống như các cơ quan thứ 3 với đủ thẩm quyền và chức năng. Sự hài hoà giúp giảm thiểu các rào cản thương mại, nâng cao an toàn sản phẩm, cho phép liên hệ qua lại giữa sản phẩm, hệ thống và dịch vụ, đồng thời cũng nâng cao hiểu biết kỹ thuật chung.

Ủy ban tiêu chuẩn hoá Châu Âu-CEN phối hợp với Ủy ban tiêu chuẩn hoá kỹ điện Châu Âu-CENELEC và Viện tiêu chuẩn viễn thông Châu Âu-ETSI. Một số chỉ thị của EU áp dụng cho các thiết bị điện và điện tử thì quản lý các tiêu chuẩn về tính năng tương thích điện từ (EMC), hạ áp (sự an toàn của thiết bị điện), năng lượng mang nhãn hiệu đèn gia dụng, và các thiết bị ga vv...

Chỉ thị về tính năng tương thích điện từ (EMC) yêu cầu tất cả các sản phẩm điện và điện tử tiêu thụ trên thị trường EU không được gây ra sự nhiễu loạn điện từ vượt quá mức tối đa và phải làm sao ở mức phù hợp để không tạo ra sự nhiễu loạn.

Chỉ thị mới của EU (98/101/EC) hạn chế lượng thủy ngân trong pin và ắc quy nhập khẩu vào thị trường Châu Âu từ 1/1/2000. Pin và ắc quy đã qua điều chỉnh không được phép chứa quá 0,0005% trọng lượng thủy ngân. Sự hạn chế đối với chất catmi và chì vẫn giống như chỉ thị 91/157/EEC.

Việc nhập khẩu các sản phẩm viễn thông phải được thông qua bởi Ban phê chuẩn viễn thông của Anh (BABT) ở vương quốc Anh và Phòng phê chuẩn liên bang về viễn thông ở Đức.

Chỉ thị 92/75/EEC của EU về việc ghi nhãn năng lượng các sản phẩm điện tử điện lạnh gia dụng như: tủ lạnh, máy lạnh và sự kết hợp của hai loại này, máy rửa-sấy và các loại đèn gia dụng của máy rửa bát đĩa.

Tiêu chuẩn cho nhãn hiệu Eco đối với các máy tính cá nhân là: tiết kiệm năng lượng trên các bộ phận điều khiển và kiểm tra, kèm với giấy bảo hành thương mại từ nhà sản xuất đảm bảo rằng hệ thống máy tính và bộ phận điều khiển sẽ hoạt động trong thời gian 3 năm và 1 năm sau ngày giao hàng; kết cấu của một số bộ phận trên máy tính với 90% nguyên liệu nhựa và kim loại sẽ được tái chế; hướng dẫn cho người sử dụng và một thông báo môi trường về các đặc điểm hệ sinh thái.

Yêu cầu các máy dò phải đáp ứng các quy tắc an toàn của EU liên quan tới phóng xạ điện từ. Các máy dò không gian cũng yêu cầu phải phù hợp với các quy tắc tần suất radiô địa phương của các thị trường nước ngoài.

Các sản phẩm được bán sang EU phải mang nhãn hiệu CE để biết sản phẩm là phù hợp với các yêu cầu đã quy định của các chỉ thị. Nhãn hiệu CE sẽ do nhà sản xuất hoặc nhà nhập khẩu gắn trên sản phẩm. Đối với một số sản phẩm các nhãn hiệu chứng nhận bổ sung được đưa ra bởi một cơ quan thông báo như theo yêu cầu về chứng nhận phù hợp.

Cần phải kiểm tra cẩn thận các quy tắc và tiêu chuẩn dán nhãn của EU. Hàng nhập khẩu mà không đáp ứng yêu cầu về nhãn mác sẽ không được nhập vào. Các sản phẩm mang nhãn hiệu CE được bảo đảm lưu hành tự do trên các thị trường của EU.

## **8. Thành lập doanh nghiệp**

Các bước để thành lập một doanh nghiệp ở Bỉ:

- Nộp đơn tới một cơ sở ngân hàng để mở một tài khoản mang tên công ty.
- Soạn thảo hoặc thuê tư vấn hay luật sư soạn thảo chứng thư về việc thành lập công ty.

- Soạn thảo một kế hoạch kinh doanh 3 năm: tổng kết hoặc trình bày ngắn gọn về các hoạt động dự kiến trong 1 hoặc 2 trang. Bản kế hoạch phải cho thấy tạo ra được lợi nhuận thông qua việc chỉ ra tiềm năng của sản phẩm trên thị trường, lĩnh vực hoạt động, sự đổi mới hoặc sự độc đáo của sản phẩm, giai đoạn phát triển của sản phẩm và những gợi ý về tài chính. Bản kế hoạch này nên kết thúc bằng một kế hoạch tài chính và sẽ là cơ sở để tiến hành các hoạt động về vốn và bất kỳ khoản vay ngân hàng nào.
- Xin giấy chứng nhận về khả năng quản lý từ các nơi sau: FPS Economy, SMEs, Independent Professions and Economy.
- Tới gặp một cố vấn luật, người này sẽ:
  - + Hợp lý hoá và chứng thực bản chứng thư về việc thành lập doanh nghiệp và kế hoạch kinh doanh.
  - + Nộp bản chứng thư về việc thành lập doanh nghiệp và đăng ký công ty với Crossroads Bank for Enterprises (CBE). CBE sẽ cấp cho công ty mã số doanh nghiệp.
  - + Liên hệ với các cơ quan thông báo chính thức của Bỉ để công bố chứng thư về việc thành lập công ty.
- Kích hoạt mã số doanh nghiệp: giám đốc công ty phải tới cơ sở (one-stop) dành cho các doanh nghiệp cùng với mã số của doanh nghiệp. Sau khi tiến hành kiểm tra (ví dụ: các điều kiện giấy tờ cần thiết để thực hiện hoạt động), con số này sẽ được kích hoạt. Cơ sở này sẽ trực tiếp đăng ký công ty với BCE và chuyển số đăng ký tới BCE của doanh nghiệp sau khi kiểm tra khả năng kinh doanh, đó là kiến thức quản lý cơ bản cũng như bất kỳ bằng chứng nào về các khả năng chuyên nghiệp cụ thể. Sau đó BCE sẽ cấp cho công ty sự công nhận chính thức là một doanh nghiệp.
- Sau đó công ty phải liên hệ với một văn phòng kế toán xã hội và đăng ký nghĩa vụ đóng bảo hiểm xã hội của doanh nghiệp.

## **9. Văn hóa kinh doanh**

### **Giao tiếp – Trang phục:**

- Người Bỉ rất trang trọng trong các cuộc đàm phán kinh doanh. Họ thực hiện và cũng mong đợi ở đối tác làm ăn sự lịch thiệp nhã nhặn.
- Nên xưng hô các chức danh (Tiến sỹ, giáo sư, vv...) cả trong thư tín và trong các cuộc gặp gỡ trực tiếp.
- Thông thường trong giao tiếp kinh doanh không nên xưng hô tên của đối tác (trừ khi đã thiết lập được mối quan hệ lâu dài).
- Nên tôn trọng thời gian và lịch gặp mặt.
- Người Bỉ có thói quen bắt tay và chào hỏi khi gặp gỡ tiếp xúc hoặc khi vào và rời cuộc họp.

- Không nên sắp lịch gặp gỡ đối tác vào tháng 7,8 (đó là dịp nghỉ hè), từ 20 tháng 12 tới 6 tháng 1, vài tuần trước và sau lễ Phục sinh hoặc trong các ngày làm việc gần sát ngày nghỉ lễ. Luôn sắp xếp hẹn gặp trước để đảm bảo sự có mặt.
- Nên mặc trang phục công sở lịch sự, trang trọng khi tới văn phòng và công ty. Comlê và cà vạt cho nam, comlê hoặc trang phục kín đáo đối với nữ. Các nhà hàng riêng biệt sẽ quy định áo khoác và cà vạt cho nam. Về mặt xã hội nên mặc trang phục lịch sự và giản dị tùy theo trường hợp.

### **Một số phong tục tập quán khác cần lưu ý:**

- Do hầu hết người Bỉ theo đạo thiên chúa cho nên tránh bình phẩm về thiên chúa giáo. Tốt nhất là tránh bàn về tôn giáo.
- Đối với người quen, có thể hỏi về các thành viên trong gia đình của người đó.
- Người Bỉ không yêu cầu cởi giày khi tới chơi tại nhà riêng. Có thể khen, ca ngợi về tài sản của chủ nhà.
- Không nên ở trong những khách sạn rẻ tiền. Bỉ có rất nhiều khách sạn chất lượng tốt, do vậy nên chọn một khách sạn loại đó dành cho doanh nhân.
- Tại Bỉ cũng dễ dàng tiếp cận với các dịch vụ viễn thông, thiết bị hội thảo và không gian làm việc.
- Không nên chụp ảnh khi tới thăm gần các căn cứ quân sự.
- Không nên thảo luận các vấn đề riêng tư hoặc sự phân chia về ngôn ngữ với người Bỉ.
- Ở Bỉ nam giới sẽ đứng dậy khi có phụ nữ bước vào phòng.
- Trên các phương tiện giao thông công cộng nam giới cũng đứng để dành chỗ cho người nữ ngồi.
- Không nên phô trương về sự giàu có hoặc gây âm ỉ, to tiếng nơi công cộng.
- Không nên đặt các câu hỏi mang tính chất cá nhân về cuộc sống riêng tư.
- Tránh hắt xì và nhổ mũi tại nơi đông người.

## **PHẦN 5. ĐỊA CHỈ HỮU ÍCH**

### **Đại sứ quán Bỉ tại Việt Nam**

Địa chỉ: Tầng 9, Tháp Hà Nội, Hai Bà Trưng, Hà Nội

Tel: 84-4-934 6172 / 173

Fax: 84-4-934 6174

Email: [hanoi@fitagency.com](mailto:hanoi@fitagency.com) / [evhn@vnn.vn](mailto:evhn@vnn.vn)

Website: [www.diplomacy.be/hanoi](http://www.diplomacy.be/hanoi)

### **Đại sứ quán Việt Nam tại Bỉ**

Địa chỉ: 30, Avenue de la Floride 1180 Bruxelles

Điện thoại: 00-32-2-37 491 33; Fax: 374 93 76

E-mail: [vnemb.brussels@skynet.be](mailto:vnemb.brussels@skynet.be)

### **Thương vụ Việt Nam tại Bỉ**

Địa chỉ: 198 Chausse Vleurgat, 1050 - Bruxelles, Belgium

Tel: 32 02 3436295

Fax: 32 02 3470335

Email: [be@mot.gov.vn](mailto:be@mot.gov.vn) , [vietrade.brussels@skynet.be](mailto:vietrade.brussels@skynet.be)

### **Website của Chính phủ Bỉ**

[www.belgium.fgov.be](http://www.belgium.fgov.be)

### **Bộ Ngoại giao, Thương mại và Hợp tác Phát triển Bỉ**

The Belgian Ministry for Foreign Affairs, Foreign Trade and Development Cooperation

<http://diplobel.fgov.be>

### **Bộ Tài chính**

The Belgian Ministry of Finance

<http://minfin.fgov.be>

### **Liên đoàn Doanh nghiệp Bỉ**

Federation of Belgian Companies

[www.vbo-feb.be](http://www.vbo-feb.be)

### **Liên đoàn các Phòng Thương mại và Công nghiệp**

Federation of Chambers of Commerce and Industry

[www.cci.be](http://www.cci.be)

### **Hướng dẫn Kinh doanh và Đầu tư vào Bỉ**

The Foreign Trade and Investment Guide to Belgium

---

[www.madeinbelgium.be](http://www.madeinbelgium.be)  
[www.investinbelgium.be](http://www.investinbelgium.be)

**Văn phòng Đầu tư Nước ngoài**

[www.investinwallonia.com](http://www.investinwallonia.com)  
Avenue Jean Materne 115-117  
5100 Jambes  
Tel: +32 (81) 33 28 60  
Fax: +32 (81) 33 28 69  
Email: [amarsden@investinwallonia.be](mailto:amarsden@investinwallonia.be)

**Cục Đầu tư Nước ngoài của Brussels**

Foreign Investment Agency of Brussels-Capital Region  
Service des Investissement Etrangers - [www.brussels.irisnet.be](http://www.brussels.irisnet.be) or  
[www.investinbrussels.com](http://www.investinbrussels.com)  
Blvd. du Jardin Botanique 20  
1035 Brussels  
Tel +32 (2) 800 34 61  
Fax: +32 (2) 800 38 06  
Email: [ccerfont@mrbc.irisnet.be](mailto:ccerfont@mrbc.irisnet.be)

**Cục Doanh nghiệp Brussels**

Brussels Enterprise Agency  
[www.abe.irisnet.be](http://www.abe.irisnet.be) hoặc [www.investinbrussels.com](http://www.investinbrussels.com)  
Tour & Taxis  
Avenue du Port 86c - Box 211  
1000 Brussels  
Tel: +32 (2) 422 00 20  
Fax: +32 (2) 422 00 43  
Email: [info@bea.irisnet.be](mailto:info@bea.irisnet.be)

**Thông tin về thuế và hỗ trợ đối với các nhà đầu tư nước ngoài**

Tax information and assistance for foreign investors  
Federal Public Service Finance -  
[http://minfin.fgov.be/cellalien/en/presentation\\_en.htm](http://minfin.fgov.be/cellalien/en/presentation_en.htm)  
Fiscal Department for Foreign Investments  
Maria Theresiastraat 1 - box 4  
1000 Brussels  
Tel: +32 (2) 579 38 66 or 233 82 64  
Fax: +32 (2) 233 82 70 or 233 82 70

---

**Cơ quan quản lý thuế VAT**

VAT Administration  
Federal Public Service Finance  
VAT-Administration  
North Galaxy  
Bld. Du Roi Albert II, 33  
1030 Brussels  
Tel: +32 (2) 336 23 40  
Fax: +32 (2) 336 17 66  
Email: [info.tax@minfin.fed.be](mailto:info.tax@minfin.fed.be)

**Ngân hàng Quốc gia Bỉ**

[www.nbb.be](http://www.nbb.be)  
Boulevard de Berlaimont 14  
1000 Brussels  
Tel: +32 (2) 221 21 11  
Fax: +32 (2) 221 31 00  
Email: [info@nbb.be](mailto:info@nbb.be)

**Thuế quan**

Ministry of Finance - [www.fiscus.fgov.be](http://www.fiscus.fgov.be)  
Administration of Customs and Excise  
North Galaxy A 17  
Boulevard du Roi Albert II, 33  
1030 Brussels  
Tel: +32 (2) 336 30 19  
Fax: +32 (2) 336 17 68  
Email: [info.douane@minfin.fed.be](mailto:info.douane@minfin.fed.be)

**Ban Ngoại thương Bỉ**

Belgian Foreign Trade Board (BFTB)  
(Office Belge du Commerce Extérieur - Belgische Dienst voor de Buitenlandse Handel)  
Boulevard du Roi Albert II, 30-b 36/B  
1000 Brussels  
Tel: (32 0) 2206 3511  
Fax: (32 0) 2203 1812  
Email: [info@obcebdbh.be](mailto:info@obcebdbh.be)

## TƯ LIỆU THAM KHẢO

Số liệu thống kê xuất nhập khẩu của Việt Nam với Bỉ của Tổng Cục Hải quan và Tổng Cục Thống kê Việt Nam.

Thông tin tổng quan về thị trường Bỉ có tại các website:

- [www.cia.gov](http://www.cia.gov)
- [www.fco.gov.uk](http://www.fco.gov.uk)
- [www.thitruongnuocngoai.com](http://www.thitruongnuocngoai.com)

Thông tin về quy định nhập khẩu vào Bỉ có tại:

- [Info.hktdc.com](http://Info.hktdc.com)
- [www.export.gov](http://www.export.gov)

Thông tin về quan hệ ngoại giao Việt Nam – Bỉ trên website của Bộ Ngoại giao Việt Nam ([www.mofa.gov.vn](http://www.mofa.gov.vn)).

Các báo cáo về thị trường Bỉ của Thương vụ Việt Nam tại Bỉ.

Thông tin tình hình và quan hệ kinh tế, thương mại, đầu tư giữa Việt Nam và Bỉ trích dẫn từ các bài viết, tin tức đăng tải trên các trang tin điện tử của Thông tấn xã Việt Nam, Đài tiếng nói Việt Nam, mạng Vinanet, VietNamNet... và các tờ báo kinh tế - thương mại trong nước (Báo Đầu tư, Thời báo Kinh tế Việt Nam, Thời báo Kinh tế Sài Gòn, Báo Thương mại...).